TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2020/QĐST-HNGĐ	*Tp Thanh Hóa,, ngày 28 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA.

Căn cứ Điều 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 152/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Thùy D - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 32, đường C, phường L, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

2. Anh Vũ Đức A - Sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 375, đường H, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2020, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại, nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh, chị đó thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Vũ Đức A và chị Phạm Thị Thùy D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh, chị có 2 con chung là Vũ Tường V - sinh ngày 20/12/2010 và cháu Vũ Diễm M - sinh ngày 20/3/2012.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận: Giao cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tường V - sinh ngày 20/12/2010 và giao cho anh Vũ Đức A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Diễm M - sinh ngày 20/3/2012. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đức A, chị D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh Đức A và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận, chị Phạm Thị Thùy D nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000đ.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức A và chị Phạm Thị Thùy D.

- Về con chung: Công nhận cháu Vũ Tường V - sinh ngày 20/12/2010 và cháu Vũ Diễm M - sinh ngày 20/3/2012 là con chung của anh Đức A và chị D.

Giao cho chị Phạm Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Tường V - sinh ngày 20/12/2010 và giao cho anh Vũ Đức A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Diễm M - sinh ngày 20/3/2012. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đức Anh, chị Dung có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Thùy D nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu số AA/2018/0000928 ngày 30/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị Dung đã nộp đủ tiền lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKS thành phố Thanh Hóa;
- UBND xã Đông Hương;
- THA TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hương